

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ hai mươi mốt: số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024; số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2024; số 55/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về Kế hoạch đầu tư công và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 như sau:

I. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG VÀ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, tạo đà hoàn thành đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra của cả giai đoạn, UBND tỉnh tiếp tục xác định phương châm hành động năm 2024 là **“Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách**

nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá” với các nhóm nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo điều hành, gồm:

1. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các chương trình, nghị quyết, quyết định của Trung ương, của tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Tập trung hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đánh giá kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách, kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Rà soát, tổng kết đánh giá các Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, xây dựng Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Chủ động các bước chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững, toàn diện các lĩnh vực. Đẩy mạnh phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển kinh tế số. Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp, hạ tầng liên vùng, hạ tầng phát triển chuyển đổi số.

3. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách chăm sóc người có công, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, thiên nhiên, bảo vệ môi trường gắn với công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm người đứng đầu trong công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền công tác quản lý nhà nước. Tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo lộ trình. Thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tạo môi trường ổn định cho phát triển; nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

6. Chủ động thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy tinh thần yêu nước, đổi mới, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển quê hương, đất nước. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp; tổ chức thực hiện tốt các sự kiện, lễ kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh trong năm 2024.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết, chương trình, quyết định của Trung ương, của tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế -

xã hội năm 2024. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án của UBND tỉnh, triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII; các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các chương trình, đề án của UBND tỉnh về phát triển các ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, chương trình, cơ chế chính sách đã ban hành. Tập trung xây dựng, hoàn thiện, triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy toàn diện, đồng bộ về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chuẩn bị tốt các nội dung trình kỳ họp của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh.

2. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu tốc độ tăng trưởng đạt 7 - 7,5%

2.1. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, chính sách thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp đã được phê duyệt. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, gắn với mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông lâm nghiệp; triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm theo hướng đa dạng hóa và nâng cao chất lượng gắn với xây dựng thương hiệu; đẩy mạnh công tác xây dựng mã số vùng trồng các sản phẩm nông nghiệp phục vụ xuất khẩu¹.

Chuẩn bị các điều kiện để chủ động triển khai kế hoạch sản xuất bảo đảm thời vụ. Tăng cường công tác khuyến nông, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất. Thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; quản lý chặt chẽ việc cung ứng chất lượng vật tư nông nghiệp, nông sản. Tập trung gieo trồng các loại cây trồng nông nghiệp đạt 94.850 ha. Tiếp tục cơ cấu lại ngành chăn nuôi theo hướng tăng quy mô, năng suất, nâng cao giá trị chất lượng. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch về phát triển lâm nghiệp tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030 đã được phê duyệt. Nâng cao trách nhiệm, chất lượng trong công tác thẩm định hồ sơ chuyên đổi mục đích sử dụng rừng. Phấn đấu trồng rừng mới đạt 9.000 ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 64,6%, tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Chủ động các biện pháp phòng ngừa, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng chương trình bằng mô hình nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Năm 2024, xây dựng thêm 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu,

¹ Phấn đấu năm 2024 hỗ trợ xây dựng mới 05 chuỗi liên kết; chuẩn hóa thêm 15 sản phẩm OCOP (trong đó có từ 02 đến 03 sản phẩm đạt 4 sao cấp tỉnh), kịp thời đánh giá lại đối với những sản phẩm hết thời gian công nhận; cấp mới 30 mã số vùng trồng đối với cây trồng chủ lực phục vụ tiêu dùng nội địa và xuất khẩu, với diện tích khoảng 150 ha.

bình quân 01 xã đạt từ 14,5 - 15 tiêu chí. Tập trung đẩy nhanh kế hoạch xây dựng huyện Đình Lập đến năm 2025 đạt chuẩn nông thôn mới. Duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, xây dựng các khu dân cư kiểu mẫu, thôn nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu, xây dựng nông thôn mới tại các xã đặc biệt khó khăn, xã, thôn biên giới. Khuyến khích đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới thực chất bằng nội lực của huyện, xã. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu hoàn thành các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới đối với các xã do huyện tự phân đầu đạt chuẩn ngoài kế hoạch hàng năm của tỉnh; hỗ trợ các huyện 50% số kinh phí còn thiếu sau khi đã trừ đi nguồn vốn lồng ghép từ các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng công trình hạ tầng thiết yếu cho các xã đặc biệt khó khăn phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới trong 02 năm 2024, 2025. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được phân công giúp đỡ, hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm huy động tối đa nguồn lực toàn xã hội đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

2.2. Tập trung phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế chung của tỉnh. Tăng cường hội đàm, trao đổi với cơ quan hữu quan phía Trung Quốc để sớm thông quan các cửa khẩu phụ còn lại trên địa bàn tỉnh; phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu để góp phần nâng cao hơn nữa năng lực thông quan hàng hóa giữa hai bên. Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và điều chỉnh quy hoạch chung Khu vực cửa khẩu chính Chi Ma, huyện Lộc Bình phù hợp với Quy hoạch tỉnh và tình hình thực tế của tỉnh; tăng cường công tác quản lý các quy hoạch đã được phê duyệt. Tạo môi trường thuận lợi trong hoạt động thương mại, dịch vụ, đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư, xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh tại khu vực cửa khẩu; thúc đẩy tiến độ triển khai các dự án khu chức năng (Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1, Khu Phi thuế quan và một số dự án khác). Triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh², lối thông quan đa công năng của khẩu Tân Thanh, Cốc Nam ngay sau khi được Chính phủ phê duyệt; dự án “Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)” do Quỹ đặc biệt Hợp tác Mê Công - Lan Thương viện trợ. Tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết của số 136-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về xây dựng và phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030.

2.3. Duy trì ổn định và nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp, xây dựng. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh phù hợp với xu hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường. Tập trung hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ

² Tại tuyến đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119 - 1120 và lối thông quan hàng hóa khu vực mốc 1088/2 - 1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan.

triển khai khởi công giai đoạn 1 dự án Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn; khởi công các cụm công nghiệp: Hợp Thành 1, Hợp Thành 2, Bắc Sơn 2, Hồ Sơn 1, Hòa Sơn 1, Na Dương 1, Na Dương 3; tiến độ thực hiện cụm công nghiệp Đình Lập. Thành lập thêm một số cụm công nghiệp khi đáp ứng đủ điều kiện.

2.4. Đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa. Quan tâm phát triển thương mại điện tử trên cơ sở gắn kết với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư, khai thác hệ thống chợ, trung tâm thương mại. Thực hiện tốt các giải pháp bảo đảm cân đối cung - cầu, gắn kết giữa sản xuất với phân phối hàng hóa, tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị. Hệ thống ngân hàng trên địa bàn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của tỉnh; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Mở rộng mạng lưới dịch vụ vận tải, bưu chính, viễn thông, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tập trung phát triển toàn diện ngành du lịch, từng bước phấn đấu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; thực hiện hiệu quả Đề án phát triển du lịch; đẩy mạnh hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng. Tập trung đầu tư “làm mới” sản phẩm du lịch; đổi mới các hoạt động quảng bá, xúc tiến, truyền thông; phát triển các sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch có tiềm năng và lợi thế cạnh tranh. Quan tâm đầu tư hạ tầng kết nối các khu, điểm, tuyến du lịch, tạo liên kết vùng trong phát triển du lịch giữa các địa bàn trong tỉnh, giữa các tỉnh trong khu vực và trong cả nước; chủ động hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch. Hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số hạng mục của dự án Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn, dự án Khách sạn sân golf Hoàng Đồng - Lạng Sơn, tạo bước đột phá trong phát triển du lịch của tỉnh. Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ Đoàn chuyên gia UNESCO đến thăm định công nhận Công viên địa chất Lạng Sơn là Công viên địa chất toàn cầu.

2.5. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; tăng cường các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư

Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành, huyện, thành phố (DDCI), tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Tăng cường đối thoại, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh gắn với thị trường. Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án, chương trình phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã đã được phê duyệt³. Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã với các thành phần kinh tế khác; triển khai hiệu quả Luật Hợp

³ Đề án hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025; Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021- 2025; Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025,...

tác xã năm 2023, Chương trình hành động số 71-CTr/TU ngày 09/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Khuyến khích phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Tăng cường hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử nhằm rút ngắn thời gian và chi phí gia nhập thị trường. Nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận đất đai và tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp.

Triển khai hiệu quả chương trình xúc tiến đầu tư, tăng cường các hoạt động tiếp xúc, làm việc với các tập đoàn, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước thu hút các dự án quy mô lớn, có sức lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội. Tổ công tác đặc biệt của Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ công tác hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; các Tổ công tác hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh trên địa bàn các huyện, thành phố tiếp tục phát huy vai trò đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các điểm nghẽn trong hoạt động đầu tư. Công bố công khai, đầy đủ các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng (bao gồm cả dữ liệu số); các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương, của tỉnh; danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên cổng thông tin điện tử đảm bảo người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư đều được tiếp cận. Chủ động tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các nhà đầu tư triển khai các dự án theo đúng tiến độ, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ, đặc biệt là các nhà đầu tư không có năng lực, kinh nghiệm, tài chính của các dự án đã được giao, thuê đất nhưng chậm triển khai thi công, chậm đưa dự án vào sử dụng, vi phạm các quy định về đất đai, môi trường, xây dựng. Quản lý chặt chẽ các hoạt động đầu tư, kiên quyết yêu cầu nhà đầu tư thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 135-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hút đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2030.

Tập trung thực hiện tốt Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp. Rà soát cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục quy định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất, nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi.

3. Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao

thông, đô thị, hạ tầng liên vùng, hạ tầng số, hạ tầng xã hội, y tế, giáo dục,... thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện công bố, công khai và lập kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tập trung thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh kết nối hạ tầng với các tỉnh trong vùng, khu vực Trung du Miền núi phía Bắc cũng như với tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh, thành khác, tạo kết nối nội vùng và liên vùng, mở ra những không gian phát triển mới, hình thành các chuỗi sản xuất, phân phối mang lại hiệu quả cao hơn trong sản xuất, kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh trong Vùng. Đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch vùng huyện, điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn, quy hoạch các khu vực cửa khẩu, đô thị, khu, cụm công nghiệp, quy hoạch chung xây dựng xã... Tiếp tục huy động nguồn vốn xã hội hóa thực hiện công tác quy hoạch theo quy định của pháp luật. Tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng, đô thị và các khu chức năng.

Thúc đẩy huy động các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, tăng cường xúc tiến, vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là các dự án hạ tầng giao thông, đô thị trọng điểm có tính kết nối liên vùng, tiếp tục triển khai có hiệu quả các dự án quan trọng tại khu vực cửa khẩu, thành phố Lạng Sơn. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án trọng điểm. Tập trung triển khai thực hiện, hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án trọng điểm, dự án có tính chất kết nối liên vùng trong năm 2024⁴. Phối hợp triển khai thực hiện giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) đoạn qua địa phận tỉnh Lạng Sơn và dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT, dự án Đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18; dự án Nút giao cao tốc vào Khu công nghiệp Hữu Lũng; phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Nâng cấp Km18-Km80, Quốc lộ 4B,... hoàn thành dứt điểm dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700-Km18). Thực hiện các chỉ tiêu về xây dựng đường giao thông nông thôn theo Đề án được phê duyệt. Tập trung triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó quan tâm thực hiện các chỉ tiêu nhà ở xã hội. Tiếp tục phát triển

⁴ khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư và khởi công dự án: Dự án tuyến cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Dự án Xây dựng tuyến đường giao thông kết nối khu công nghiệp Hữu Lũng, ĐT.245 với QL.31 - Cảng Mỹ An (tỉnh Bắc Giang); Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn (hạng mục: Sân vận động trung tâm, Nhà thi đấu đa năng); Dự án Đường Lý Thái Tổ kéo dài và Khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn; Dự án "Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Lạng Sơn" sử dụng vốn vay Nhật Bản...; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công các dự án: Khu tái định cư dân cư xã Hồ Sơn, xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng.

hạ tầng cung cấp điện; hạ tầng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; hạ tầng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, khoa học công nghệ.

Thực hiện quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng các dự án, nhất là các dự án đầu tư trọng điểm về giao thông, khu, cụm công nghiệp, khu đô thị mới, dự án vướng mắc bảo đảm tiến độ, chất lượng. Thực hiện nghiêm quy trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của UBND tỉnh, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, của cá nhân theo thẩm quyền. Đối với các dự án trọng điểm, dự án đầu tư có quy mô lớn, nhiều hộ phải di dời chỗ ở thì phải đầu tư xây dựng khu tái định cư trước khi thu hồi đất ở theo quy định; chủ động đầu tư xây dựng các khu tái định cư để tạo quỹ đất tái định cư sử dụng chung cho nhiều dự án. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Duy trì họp chuyên đề hằng tháng, họp đột xuất khi cần thiết về công tác giải phóng mặt bằng để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

4. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2024, đặc biệt các dự án đường cao tốc liên tỉnh, dự án thuộc chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội, dự án trọng điểm có tính chất lan tỏa, liên kết vùng, thúc đẩy tăng trưởng, các chương trình mục tiêu quốc gia

4.1. Thực hiện nghiêm quy định về phân bổ, giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện, tuân thủ các Quyết định giao vốn của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 11/CĐ-BKHĐT ngày 12/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 và các Nghị quyết của HĐND tỉnh; phân bổ kế hoạch đầu tư công cho các dự án, nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và cam kết; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2024; nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phù hợp với khả năng thực hiện, phân bổ đúng đối tượng quy định, không phân bổ cho dự án đã hết thời hạn bố trí vốn theo quy định mà chưa được cấp có thẩm quyền cho phép; khắc phục triệt để tình trạng chậm phân bổ (giao) kế hoạch vốn; khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển kế hoạch vốn của dự án triển khai chậm để bổ sung cho dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung vốn, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm có tính chất lan tỏa, liên kết vùng, thúc đẩy tăng trưởng, có khả năng hấp thụ vốn, bảo đảm đúng quy định, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn. Phân đấu giải ngân hết 100% vốn kế hoạch đầu tư công. Xem xét trách nhiệm trong xây dựng kế hoạch vốn không sát thực tế, tổ chức thực hiện thiếu hiệu quả dẫn đến tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp. Nghiên cứu, có chế tài xử lý đối với các trường hợp trả lại kế hoạch vốn hằng năm do nguyên nhân chủ quan.

Siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2024.

4.2. Các chủ đầu tư nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý dự án, nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể cho từng giai đoạn thực hiện, có giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng từ khâu khảo sát, thiết kế, công tác quản lý thực hiện hợp đồng, thanh toán theo hợp đồng; công tác thu hồi vốn tạm ứng quá hạn; công tác quản lý chất lượng, nghiệm thu khối lượng theo quy định của pháp luật về xây dựng và quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư hiện hành. Phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo bộ phận theo dõi tiến độ thực hiện các dự án, sẵn sàng các điều kiện triển khai thực hiện dự án ngay từ đầu năm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hiện trường, kịp thời báo cáo đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc nhà thầu, tư vấn tổ chức thi công để đẩy nhanh tiến độ các dự án. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 theo định kỳ (hàng tháng, quý và cả năm) về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo quy định.

4.3. Đối với kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm các dự án đầu tư thuộc chương trình mục tiêu quốc gia):

- Các chủ đầu tư, cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai kế hoạch đầu tư công ngay trong quý I/2024, ban hành kế hoạch thực hiện và giải ngân ngay từ đầu năm, chi tiết theo tháng, quý; chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch hàng quý (trường hợp không đảm bảo tiến độ ban đầu), đề xuất cắt giảm kế hoạch vốn đối với các dự án triển khai chậm, bổ sung vốn cho các dự án có khối lượng hoàn thành cao, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh (thời gian điều chỉnh lần đầu thực hiện trước ngày 15/02/2024, các lần sau trước ngày 25 của tháng cuối quý, lần cuối cùng trước ngày 15/11/2024) bảo đảm theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

(1) Đối với nhóm dự án hoàn thành đến ngày 31/12/2023: Tập trung hoàn tất công tác nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn cho các nhà thầu; khẩn trương lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành bảo đảm theo đúng thời gian quy định, đảm bảo đủ điều kiện giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/6/2024.

(2) Đối với nhóm dự án chuyển tiếp: Tăng cường đôn đốc nhà thầu triển khai ngay từ đầu năm, đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với chất lượng công trình, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi công, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để đủ điều kiện thanh toán cho nhà thầu; hoàn thành giải ngân tối thiểu 40% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/6/2024, giải ngân tối thiểu

70% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/9/2024; giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 31/12/2024.

(3) Đối với nhóm dự án khởi công mới năm 2024: Khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư (phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, lựa chọn nhà thầu), giải phóng mặt bằng bảo đảm khởi công chậm nhất trong tháng 6/2024 và giải ngân đến hết ngày 30/9/2024 đạt tối thiểu 40% kế hoạch vốn; giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 31/12/2024. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có dự án khởi công mới thực hiện trên địa bàn chủ động phối hợp với chủ đầu tư triển khai công tác giải phóng mặt bằng ngay khi dự án được phê duyệt đầu tư, tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng (nếu có) bảo đảm bàn giao mặt bằng, khởi công chậm nhất trong tháng 6/2024.

(4) Đối với các dự án được bố trí thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (chủ trương đầu tư) trong năm 2024: Các đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư chủ động lập, trình thẩm định, phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, hoàn thành hồ sơ trình thẩm định phê duyệt chủ trương chậm nhất trong tháng 6/2024, trình thẩm định phê duyệt dự án chậm nhất trong tháng 10/2024.

(5) Đối với các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đã thi công hoàn thành, hết thời gian bố trí vốn nhưng chưa hoàn thiện thủ tục nghiệm thu, quyết toán: Các chủ đầu tư rà soát, khẩn trương hoàn thiện thủ tục nghiệm thu, quyết toán, chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của báo cáo kết quả rà soát điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chậm nhất trong tháng 01/2024. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính và cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh thực hiện điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo quy định, kiên quyết loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết, điều chuyển vốn các dự án không giải ngân được sang các dự án có khả năng giải ngân, không để tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án hạ tầng quy mô lớn, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa; bảo đảm nguồn cung và kiểm soát giá nguyên vật liệu; kịp thời rà soát điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất để phù hợp với mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng.

4.4. Đối với kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Thực hiện phân bổ, giao kế hoạch theo Quyết định giao vốn của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và các Nghị quyết của HĐND tỉnh. UBND các huyện, thành phố cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách huyện đối ứng, lồng ghép với kế hoạch vốn, dự toán ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và huy động tối đa các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

- UBND các huyện, thành phố tăng cường rà soát, xác định đối tượng, dự án, nội dung, nhiệm vụ phù hợp theo các văn bản hướng dẫn triển khai mới ban hành, tập trung triển khai kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định; các dự án đầu tư xây dựng thực hiện cơ chế đặc thù theo quy định tại Điều 14, Chương IV Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sử dụng thiết kế điển hình, thiết kế mẫu do cơ quan có thẩm quyền ban hành, được xác định tỷ lệ số lượng theo đúng quy định tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/11/2022 của HĐND tỉnh. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư, UBND các huyện, thành phố không thực hiện theo cơ chế này thì Kho bạc Nhà nước kiên quyết không giải ngân vốn, cơ quan tài chính không thẩm tra quyết toán. Các sở chuyên ngành (gồm các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục chủ trì rà soát, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh ban hành mới hoặc điều chỉnh thiết kế mẫu đã có, bảo đảm phù hợp thực tế triển khai trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Các cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (gồm các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc) chủ động theo dõi, tham mưu điều chỉnh kế hoạch triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra, giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2024 và kế hoạch vốn ứng trước kéo dài sang thực hiện và giải ngân năm 2024 theo quy định; chủ động xây dựng phương án điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án, nhiệm vụ thay thế cho các dự án, nhiệm vụ vướng mắc về thủ tục đầu tư, quy hoạch, đối tượng thực hiện, đặc biệt là đối với các dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch vốn năm 2022, 2023 kéo dài thực hiện sang năm 2024, báo cáo UBND tỉnh chậm nhất trong quý I/2024; chủ trì tham mưu, đề xuất phương án tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế đặc thù trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ngay sau khi được Quốc hội ban hành. UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (nếu có) theo quy trình quy định tại điểm d, khoản 4 Điều 6 Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo định kỳ (hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm) hoặc đột xuất theo quy định tại Điều 14 Chương V Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn tổng hợp kết quả giải ngân vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (gồm cả vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo định kỳ hàng tháng.

4.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm điểm, đánh giá kết quả giải ngân hằng tháng, kịp thời báo cáo, đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

4.6. Đối với nguồn vượt thu ngân sách chi cho đầu tư phát triển (nếu có): Xử lý nợ xây dựng cơ bản các dự án hoàn thành, quyết toán chưa cân đối được đủ vốn trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 và các dự án trong giai đoạn 2021 - 2025; hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng, thi công xây dựng một số dự án trọng điểm, cấp bách.

4.7. Đối với công tác lập, thẩm tra, thẩm định: Nâng cao công tác quản lý nhà nước, chất lượng thẩm định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công, kiểm soát chặt chẽ các khâu thẩm định khảo sát, thiết kế, dự toán, thanh quyết toán các dự án đầu tư xây dựng. Nâng cao kiểm soát chất lượng tư vấn xây dựng công trình, Kho bạc tỉnh giải ngân 100% chi phí tư vấn sau khi công trình được kiểm định chất lượng và đánh giá hiệu quả đầu tư theo quy định. Đối với các dự án đang triển khai, không thực hiện bổ sung hạng mục, điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư (trừ trường hợp thực sự cần thiết); việc bổ sung quy mô, tăng tổng mức đầu tư, sử dụng nguồn vốn dự phòng của các dự án phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền. Các sở chuyên ngành (gồm các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương), UBND các huyện, thành phố chỉ đạo bộ phận phụ trách thẩm định dự án, thiết kế xây dựng công trình tập trung ưu tiên đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự án trọng điểm, dự án chuẩn bị đầu tư năm 2024.

4.8. Đối với công tác đấu thầu: Quán triệt tổ chức triển khai thực hiện công tác đấu thầu theo quy định Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước, việc chỉ định thầu phải đúng với quy định của Luật Đấu thầu; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh về chấn chỉnh và tăng cường quản lý Nhà nước về công tác đấu thầu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; thực hiện nghiêm lộ trình đấu thầu qua mạng theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 37 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

4.9. Đối với công tác giám sát, đánh giá đầu tư: Thực hiện nghiêm quy định về giám sát, đánh giá đầu tư; giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định tại Chương VI, VII, VIII Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. Ngoài các Đoàn kiểm tra do UBND tỉnh, các sở, ngành, UBND cấp huyện thành lập tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư theo chức năng nhiệm vụ đổi mới hoạt động kiểm tra, giám sát đánh giá chương trình, dự án đầu tư xây

dựng, kết hợp kiểm tra tiến độ thực hiện với đơn đốc, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; kiểm tra ít nhất một lần đối với dự án có thời gian thực hiện trên 12 tháng; kiểm tra khi điều chỉnh dự án làm thay đổi địa điểm, mục tiêu, quy mô, tăng tổng mức đầu tư. Người đứng đầu các sở, ban, ngành chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp phối hợp, làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để giải quyết vướng mắc phát sinh liên quan đến thực hiện dự án, chương trình mục tiêu quốc gia.

4.10. Đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Kho bạc Nhà nước các cấp tăng cường công tác đơn đốc thu hồi tạm ứng và thực hiện thu hồi tạm ứng của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý; kiên quyết xử lý vi phạm hành chính các chủ đầu tư vi phạm thời hạn thanh toán tạm ứng theo quy định. Các chủ đầu tư chịu trách nhiệm quản lý, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

5. Về quản lý, điều hành ngân sách nhà nước

5.1. Năm 2024, tiếp tục thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023.

- Tiếp tục sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai được sử dụng cho chi đầu tư phát triển thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương, cụ thể: chi tối thiểu 10% cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để chấn chỉnh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; trích 10% cấp cho Quỹ Phát triển đất tỉnh theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 02/5/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ Phát triển đất tỉnh Lạng Sơn; phần còn lại được chủ động thực hiện chi cho các nội dung khác theo nhu cầu thực tế, trong đó ưu tiên tối đa cho thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp Nhà nước do địa phương quản lý được sử dụng cho chi đầu tư phát triển thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

- Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết được sử dụng cho chi đầu tư phát triển, ưu tiên bố trí các công trình trên địa bàn huyện, thành phố có phát sinh số thu lớn, trong đó ưu tiên cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo và giáo dục

ngành nghiệp (bao gồm cả mua sắm thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông), lĩnh vực y tế; phần còn lại ưu tiên bố trí thực hiện các nhiệm vụ đầu tư phát triển quan trọng, cấp bách khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

- Ngoài số bổ sung cân đối ổn định giai đoạn 2023 - 2025, căn cứ điều kiện thực tế và khả năng cân đối, ngân sách tỉnh tăng thêm số bổ sung cân đối cho cấp huyện để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, chế độ, chính sách phát sinh năm 2024 và hỗ trợ bù mặt bằng chi cân đối ngân sách các huyện năm 2024 đảm bảo không thấp hơn năm 2023 để thực hiện các nhiệm vụ chi cân đối ngân sách các huyện.

- Căn cứ khoản 2 Điều 8 Nghị định 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, từ năm 2024 khoản phí này được quản lý và sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, không hỗ trợ kinh phí chi sự nghiệp môi trường tại địa bàn hoạt động khai thác khoáng sản.

5.2. Các sở, ban, ngành, đơn vị dự toán, các huyện, thành phố phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán được HĐND tỉnh quyết định, UBND tỉnh giao; bảo đảm về thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Cơ quan tài chính chủ động nhập kịp thời, đầy đủ nguồn trên hệ thống Tabmis đối với các nguồn vốn giao trong năm theo quy định tại Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc.

5.3. Cục Thuế, Cục Hải quan, UBND các huyện, thành phố giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị trực thuộc và các xã, phường, thị trấn bảo đảm tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách nhà nước được HĐND tỉnh giao. Ngoài việc giao dự toán thu ngân sách, các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố giao nhiệm vụ thu từ việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định pháp luật cho các đơn vị trực thuộc (nếu có).

Tiếp tục nâng cao trách nhiệm và phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thu ngân sách các cấp; phối hợp có hiệu quả giữa cơ quan thu và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý thu ngân sách nhà nước.

Chỉ đạo quyết liệt có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; đơn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; tiếp tục triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; quản lý chặt chẽ đối tượng hoàn thuế đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước; khai thác tối đa nguồn thu còn dư địa và có giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu hiệu quả, bền vững, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2024 vượt

ít nhất 5% dự toán; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật...; đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ, tránh gây thất thoát vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật về tài chính trong lĩnh vực đất đai theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất, tiền thuê đất giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

Tiếp tục giao nhiệm vụ ghi thu - ghi chi từ nguồn viện trợ cho các đơn vị, UBND các huyện, thành phố chi tiết theo danh mục và mức vốn cụ thể cho từng chương trình, dự án trong tổng mức được giao theo các quyết định tiếp nhận và văn kiện viện trợ đã ký kết. Trong tổ chức thực hiện phát sinh nhu cầu chi vượt dự toán HĐND tỉnh giao hoặc phát sinh khoản viện trợ mới, các đơn vị, UBND các huyện, thành phố căn cứ các thỏa thuận viện trợ đã ký với các nhà tài trợ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính đối với vốn chi thường xuyên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với vốn chi đầu tư phát triển), đề trình cơ quan có thẩm quyền bổ sung dự toán năm 2024 từ nguồn vốn viện trợ.

Tiếp tục giao nhiệm vụ ghi thu tiền thuê đất, ghi chi bồi thường, giải phóng mặt bằng tương ứng số tiền nhà đầu tư đã ứng trước được đối trừ tiền thuê đất năm 2024 cho các huyện, thành phố. Trong năm, đối với trường hợp phát sinh việc nhà đầu tư tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng dự toán HĐND tỉnh quyết định chưa bố trí nhiệm vụ chi bồi thường, giải phóng mặt bằng tương ứng theo số ứng trước phát sinh thì UBND các huyện, thành phố báo cáo UBND tỉnh để xem xét thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước.

5.4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài chính; điều hành ngân sách chặt chẽ, theo đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức quy định, trong phạm vi dự toán được giao bảo đảm thực hiện các chính sách an sinh xã hội và các khoản chi cho con người. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, giảm tối đa kinh phí hội nghị, hội thảo, khánh tiết, công tác trong và ngoài nước, không bố trí kinh phí cho các chính sách chưa có chủ trương ban hành để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn cho đầu tư phát triển. Năm 2024 cắt giảm, tiết kiệm 5% ngay từ đầu năm dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao để tăng đầu tư cho hạ tầng trọng yếu, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội; đồng thời thông báo để các cơ quan, đơn vị chủ động tiết kiệm trong cân đối thu chi. Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước, bội chi ngân sách địa phương và mức vay nợ của ngân sách địa phương.

Trong phân bổ ngân sách, chủ động bố trí kinh phí triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, chế độ chính sách thuộc trách nhiệm của đơn vị và ngân sách các cấp theo quy định; ưu tiên bố trí nguồn lực đảm bảo một số nhiệm vụ quan

trọng, cấp bách trong năm như: kinh phí phòng, chống, thiên tai, dịch bệnh, chống biến đổi khí hậu, kinh phí thực hiện đối ứng 03 chương trình mục tiêu quốc gia...

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phương án tự chủ tài chính được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp HĐND cấp huyện quyết định dự toán thu ngân sách được hưởng cao hơn mức HĐND cấp tỉnh giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các khoản được loại trừ khi xác định số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Quốc hội), sau khi dành 70% số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ cho đầu tư và những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng kế hoạch, chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 theo đúng quy định, phù hợp với tình hình đơn vị để triển khai thực hiện. Thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm toán, quyết định xử lý sau thanh tra. Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách tại các đơn vị, ngân sách cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch, vay nợ trong hạn mức được giao. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và hiệu quả.

Tập trung triển khai các nhiệm vụ chi ngay từ đầu năm, thực hiện tạm ứng và chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau đúng quy định; kịp thời điều chỉnh, thu hồi dự toán đã giao, tránh tình trạng phải hủy dự toán; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực chi ngân sách, các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chuyên hồ sơ, chứng từ chi qua dịch vụ công trực tuyến Kho bạc Nhà nước để rút ngắn thời gian kiểm soát chi.

Quản lý chặt chẽ nguồn dự phòng ngân sách đã bố trí dự toán ở các cấp ngân sách theo đúng quy định để chủ động ứng phó với dịch bệnh, thiên tai và những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách.

Đối với số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích khu vực của

khẩu và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các cơ quan, tổ chức căn cứ dự toán được giao và tiến độ thu thực tế để thực hiện. Trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

Trong điều hành ngân sách nhà nước năm 2024, trường hợp các huyện, thành phố có nguồn thu cân đối ngân sách địa phương giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền quyết định, chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp thuộc thẩm quyền, rà soát, sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo cân đối.

Chủ động điều hành ngân sách theo dự toán đã được giao, chỉ đề xuất bổ sung những nội dung thực sự quan trọng, cấp bách có văn bản chỉ đạo của tỉnh. Bố trí kinh phí đầy đủ cho các chính sách đã ban hành, hạn chế tối đa việc đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ để thực hiện các chính sách của Trung ương, của tỉnh ban hành nhưng đã giao các huyện, thành phố cân đối; các nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu hoặc các chính sách thực hiện còn dư, các đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố chủ động nộp trả ngân sách tỉnh theo quy định.

UBND các huyện, thành phố sử dụng kinh phí bổ sung từ ngân sách tỉnh (nếu có), nguồn ngân sách huyện và các nguồn tài chính hợp pháp khác để: thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương, do tỉnh ban hành đảm bảo đúng chính sách, chế độ, chi trả kịp thời, đúng đối tượng; chủ động sắp xếp các khoản chi để đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2024; chi thực hiện quản lý, bảo trì đường bộ theo phân cấp; chi cho các lực lượng tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn (lực lượng thanh tra giao thông; ban an toàn giao thông..., không thực hiện hỗ trợ lực lượng công an do Bộ Công an đảm bảo); chi các chương trình, dự án theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền có phạm vi thực hiện tại địa bàn. Sử dụng phần kinh phí dành ra từ việc tiết kiệm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập của ngân sách địa phương, theo nguyên tắc 50% bổ sung nguồn cải cách tiền lương theo quy định; 50% còn lại để ưu tiên chi trả cho các chính sách an sinh xã hội do tỉnh ban hành và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng.

5.5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai đầy đủ quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tổ chức rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

Đối với chi hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị của cấp trên theo quy định tại điểm a, b và điểm c khoản 9 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước, căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, các đơn vị sử dụng ngân sách lập hồ sơ, chứng từ gửi cơ quan tài chính xem xét, kiểm tra theo quy định tại khoản 2, Điều 12 của Luật, thực hiện lập lệnh chi tiền gửi Kho bạc nhà nước.

5.6. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngân sách nhà nước, chủ động bố trí cơ cấu chi ngân sách địa phương năm 2024 theo nguyên tắc triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tập trung nguồn lực tăng chi đầu tư phát triển nhưng vẫn đảm bảo các khoản chi cho con người, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức và các chính sách an sinh xã hội; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, điều chỉnh giá dịch vụ công.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, gắn với trách nhiệm giải trình; thực hiện giảm dự toán các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư số 13/2019/TT-BYT ngày 5/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

5.7. Về thực hiện chính sách tiền lương năm 2024

Từ ngày 01/7/2024, thực hiện cải cách tổng thể chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương bảo đảm từ nguồn cải cách tiền lương tích lũy của ngân sách các cấp và một phần bố trí trong dự toán chi cân đối ngân sách nhà nước); điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công và một số chính sách an sinh xã hội đang gắn với lương cơ sở.

Các sở, ban, ngành, đơn vị dự toán, các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện các quy định về tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2024 từ: một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị, nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2023 còn dư chuyển sang (nếu có); tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), 70% nguồn tăng thu thực hiện so dự toán năm 2023.

Khi xác định số tăng thu ngân sách địa phương thực hiện năm 2024 so với dự toán năm 2024 (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý) để tính

chi tạo nguồn cải cách tiền lương, loại trừ thêm một số khoản thu gắn với nhiệm vụ cụ thể, gồm: thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước.

5.8. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn quy định; đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tài chính ở các ngành, đơn vị, các cấp ngân sách từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở tăng cường học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ và trách nhiệm trong thực thi công vụ, chủ động, tích cực nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đột phá để thực hiện tăng thu ngân sách, quản lý chi ngân sách đúng theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách; tập trung xử lý dứt điểm các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán (nếu có).

5.9. Trong năm ngân sách, căn cứ thực tế thực hiện dự toán được giao, trường hợp phát sinh yêu cầu điều chỉnh dự toán đã giao theo quy định, các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Đồng thời chủ động rà soát, dự kiến kinh phí chi các chế độ, chính sách theo quy định đến hết năm ngân sách, báo cáo đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Tài chính).

5.10. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện quản lý, sử dụng, công khai minh bạch mọi hoạt động của quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN, đồng thời xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch. Rà soát, chấn chỉnh các sai phạm và khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế thời gian qua, xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra vi phạm làm thất thoát, sử dụng kém hiệu quả nguồn lực nhà nước tại các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước.

5.11. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo dõi sát diễn biến tình hình trên cả nước và trong tỉnh về kinh tế - xã hội nói chung và tình hình thiên tai, dịch bệnh, tiến độ thu ngân sách, phân tích, đánh giá để kịp thời dự báo, chuẩn bị phương án, kịch bản, biện pháp ứng phó hiệu quả với những biến động, vấn đề mới phát sinh, đảm bảo hoàn thành đạt và vượt dự toán thu, chi ngân sách đã được HĐND tỉnh giao năm 2024.

6. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân

6.1. Chủ động công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm, sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra. Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động duy trì hiệu quả Chương trình mục tiêu y tế - dân số. Tăng cường quản lý về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Tiếp tục nâng cao năng lực hệ thống y tế, giải quyết tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế bảo đảm cung ứng kịp thời, đầy đủ phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc và giá thuốc trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” tại các bệnh viện tuyến tỉnh và trung tâm y tế tuyến huyện. Duy trì trên 96% dân số được quản lý, cập nhật thông tin sức khỏe, khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử. Thúc đẩy xã hội hoá công tác y tế; thực hiện tự chủ về tài chính theo lộ trình tiến tới mục tiêu tự chủ hoàn toàn tại các cơ sở y tế công lập.

6.2. Quản lý tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, đặc biệt là các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả các kế hoạch, chương trình, đề án, nghị quyết của HĐND tỉnh về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện, đăng cai tổ chức thành công Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh vùng Đông Bắc lần thứ XI. Tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh; chú trọng xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng gia đình, làng, bản, xã, phường, cơ quan công sở văn hóa. Quan tâm đầu tư cho công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản văn hoá dân tộc. Chú trọng đầu tư bảo quản, tu bổ phục hồi và khai thác, phát huy giá trị các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; đẩy nhanh thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích, các nhà văn hóa thôn, sân tập thể thao xã và thôn. Tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa thể thao cơ sở, trong đó tập trung vào việc quản lý, sử dụng các nhà văn hóa xã, thôn sau sáp nhập, tiếp tục xây dựng nhà văn hóa xã, thôn đạt chuẩn, trung bình toàn tỉnh đạt tỷ lệ 75,9%. Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công tư, thu hút đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, hiện đại. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; triển khai hiệu quả Đề án phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tổ chức tốt các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh và tham gia các giải thể thao khu vực và toàn quốc. Phối hợp với Tổng cục Thể dục thể thao chuẩn bị chu đáo các điều kiện, đăng cai tổ chức thành công giải Vô địch Cử tạ Thanh thiếu niên quốc gia. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng; chú trọng đào tạo, tìm kiếm, lựa chọn, bồi dưỡng lực lượng thể thao thành tích cao.

6.3. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; bảo đảm an sinh xã hội cho người dân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn, thời điểm giáp hạt năm 2024; kịp thời tổ chức cứu trợ đột xuất khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra. Nâng cao công tác tuyên truyền, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Tiếp tục thực hiện thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người có công với cách mạng; các chính sách trợ giúp, bảo trợ xã hội theo quy định. Thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án về giảm nghèo. Quan tâm thực hiện đảm bảo quyền, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; phòng, chống tệ nạn xã hội. Phát triển hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng, nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế và người dân tộc thiểu số; chủ động thích ứng với già hóa dân số. Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại các địa bàn vùng xa, biên giới, đặc biệt khó khăn.

7. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo, triển khai đồng bộ các hoạt động về khoa học và công nghệ

7.1. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục triển khai các đề án, kế hoạch, chương trình về giáo dục và đào tạo đã được ban hành. Đẩy mạnh xây dựng xã hội, cộng đồng học tập, bảo đảm công bằng, bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục của người dân. Duy trì kết quả và nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục; kiểm tra, công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu có thêm 15 trường học đạt chuẩn quốc gia. Cân đối, bố trí nguồn lực, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm phục vụ công tác dạy và học; chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, thiết bị triển khai chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019 và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo kế hoạch. Triển khai xây dựng tài liệu giáo dục địa phương lớp 5, lớp 12. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo công khai, minh bạch, đúng pháp luật, bảo đảm thời gian. Rà soát, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tiếp tục thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên ở các cấp học (giáo viên tiếng Anh, Tin học, Công nghệ). Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, phòng chống tệ nạn xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an toàn giao thông cho học sinh; làm tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng chăm sóc học sinh nội trú, bán trú, dân tộc. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy, học và quản lý giáo dục; triển khai tích cực hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm là kỹ năng nghề; đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động, tập trung đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn, quan tâm đào tạo nghề cho đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số. Quy hoạch và tổ chức mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho người lao động; xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, kế hoạch phân luồng đào tạo gắn với giải quyết việc làm, đẩy mạnh hợp tác giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, xúc tiến các chương trình đào tạo theo đặt hàng với các doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác tuyển sinh lao động nông thôn, tăng cường công tác tư vấn, tuyển sinh đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng; phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64%. Thực hiện tốt chính sách đào tạo, thu hút và trọng dụng cán bộ khoa học và công nghệ từ các nguồn sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

7.2. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng một số ngành lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo, triển khai các đề tài, dự án và tổ chức nhân rộng kết quả của các đề tài, dự án đã được nghiệm thu vào đời sống sản xuất, tập trung vào các lĩnh vực về giống, quy trình kỹ thuật canh tác mới, công nghệ chế biến nông, lâm sản, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa... Tiếp tục triển khai Đề án triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 (giai đoạn 2021 - 2025). Tổ chức triển khai Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, quản lý công nghệ, an toàn bức xạ và hạt nhân, sở hữu trí tuệ, công tác sáng kiến, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao năng suất và chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

8. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội

Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; thúc đẩy các ứng dụng số, nền tảng số trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần nâng cao tỷ trọng đóng góp của kinh tế số trong tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục duy trì hiệu quả các nền tảng dùng chung của tỉnh; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; bảo mật trong trao đổi dữ liệu điện tử trên môi trường mạng. Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước, tích hợp vào điện thoại thông minh; duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh và kết nối đến 100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành Trung ương. Thực hiện đầu tư từng bước hoàn thiện hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số. Tập trung triển khai Kế hoạch chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển

đổi số trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án 06 của Chính phủ.

9. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai; bảo vệ, khai thác hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm sự hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tài nguyên môi trường. Triển khai Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021- 2025) cấp tỉnh; phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được phê duyệt. Tập trung giải quyết các hồ sơ thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong khai thác và sử dụng đất, khai thác khoáng sản trái phép và các hành vi gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước. Giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Tiếp tục triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ các chỉ số về môi trường, quản lý chất thải, đặc biệt chất thải nguy hại. Duy trì thực hiện hệ thống quan trắc, giám sát môi trường để phát hiện kịp thời các điểm ô nhiễm.

10. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại

10.1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh, nhất là các cơ chế, chính sách có quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính. Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật, các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các lĩnh vực ngân sách nhà nước, thuế, đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư xây dựng, thương mại, quản lý thị trường,... để đồng bộ hệ thống pháp luật tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi.

10.2. Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tăng cường kiểm tra hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất, tập trung kiểm tra các cơ quan, đơn vị có nhiều thủ tục hành chính giao dịch với người dân và doanh nghiệp; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách

nhệm, quyết liệt, hiệu quả trong hành động, xử lý nghiêm các trường hợp đùn đẩy, né tránh. Duy trì, phát huy hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính; tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số đánh giá cải cách hành chính cấp huyện và của tỉnh. Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng, triển khai Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025.

10.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; chú trọng công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót, không để xảy ra vi phạm pháp luật; thực hiện nghiêm các kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra, kiến nghị của kiểm toán. Thực hiện tốt quy định về tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, không để khiếu kiện vượt cấp; các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra của các cơ quan, đơn vị, xử lý kịp thời việc chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản nhà nước.

10.4. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, chú trọng kiểm tra các hành vi, thủ đoạn vi phạm về hóa đơn, gian lận thương mại qua xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, hành vi kinh doanh hàng giả nguồn gốc, xuất xứ, giả mạo về sở hữu trí tuệ, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; quản lý tốt thị trường nội địa.

11. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

11.1. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự; hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện, giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Lộc Bình, Văn Lãng; diễn tập phòng chống lụt bão huyện Tràng Định; diễn tập chiến đấu xã, phường, thị trấn trong khu vực phòng thủ. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới, kết hợp tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

11.2. Đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường nắm bắt tình hình ngoại biên, tuyến biên giới; bảo vệ các công trình, mục tiêu quan trọng, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế đến thăm và làm việc tại Lạng Sơn; bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh nội địa, an ninh xã hội, không để bị động, bất ngờ. Triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, kiểm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Phấn đấu giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội từ 5% trở lên. Làm tốt công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội, quản lý cư trú, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, quyết tâm kiểm chế tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí, không để xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, cháy nổ nghiêm trọng. Tập trung triển khai xây dựng trụ sở Công an xã và xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị giai đoạn 2023 - 2030.

11.3. Tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động đối ngoại, kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Duy trì, tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác với Quảng Tây và các địa phương của Trung Quốc; thúc đẩy mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác với các đối tác truyền thống của tỉnh và các địa phương nước ngoài, các cơ quan, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực, đẩy mạnh vận động, thu hút vốn FDI, ODA, NGO và các nguồn vốn hỗ trợ phát triển song phương, đa phương phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Triển khai hiệu quả Đề án tăng cường và nâng cao hiệu quả ngoại giao kinh tế tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2024 được cấp thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chế thống nhất quản lý hoạt động đối ngoại của Trung ương và của tỉnh.

12. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là truyền thông chính sách; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tạo sự đồng thuận xã hội

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin, báo chí, xuất bản; tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng và không gian mạng. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, tập trung công tác truyền thông chính sách; chú trọng thông tin về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, những kinh nghiệm quý từ thực tiễn để phát huy, nhân rộng; phản ánh kịp thời tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh, kịp thời cung cấp và tiếp nhận thông tin phản ánh của doanh nghiệp, người dân, nhất là trong đấu tranh phòng, chống suy thoái đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt việc bảo đảm quyền được thông tin và tiếp cận thông tin của Nhân dân. Đấu tranh, phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự

thật, chống phá Đảng và Nhà nước; thông tin đầy đủ, kịp thời các vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

Tiếp tục duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, phấn đấu thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

13. Thực hiện các nhóm chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện chủ động tham mưu UBND tỉnh các giải pháp cụ thể để thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu phụ trách; tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Các cơ quan phối hợp thực hiện phải chủ động, tích cực thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý. Khi phát sinh vấn đề phức tạp, vượt thẩm quyền, các sở, ngành được giao chủ trì kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

14. Nhiệm vụ, nội dung triển khai theo Chương trình công tác năm 2024

Các sở, ban, ngành được phân công chủ trì chuẩn bị chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tập trung triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn các nội dung công việc được giao tại Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024, các nhiệm vụ trọng tâm tại Quyết định này; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Quyết định này.

Trước ngày 31/01/2024, các cơ quan, tổ chức xây dựng, ban hành quyết định, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn quản lý để triển khai thực hiện Quyết định này. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải tập trung, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; phát huy sự lãnh đạo của cấp ủy, sự giám sát của HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đôn đốc các cấp, ngành, đơn vị liên quan thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, của UBND tỉnh về lĩnh vực đầu tư và các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

3. Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn các cấp, ngành, đơn vị liên quan thực hiện đúng các quy định của pháp luật và các quy định nghiệp vụ về quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nội vụ tham mưu phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh; kịp thời đề xuất khen thưởng các cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, các sở, ban, ngành;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, TH (ĐTK).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu